

Đồng Xoài, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 209/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023 và thụ lý yêu cầu phản tố số 01/2024/TB-TLVA ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Phạm Trọng H**, sinh năm 1957; Nơi cư trú: khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Phạm Hoàng P**, sinh năm 1983; *Nơi cư trú:* khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- **Bị đơn:** Bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1981; *Nơi cư trú:* khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông **Phạm Hoàng N**, sinh năm 1986; *Nơi cư trú:* khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

+ Văn phòng công chứng **B**, tỉnh **Bình Phước** – *Địa chỉ:* đường H, khu phố T, phường Tân Bình, tHnh phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

+ Văn phòng công chứng **Nguyễn Diên T**, tỉnh **Bình Phước** – *Địa chỉ:* khu phố T, thị trấn T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà **Phạm Thị L** đồng ý trả cho ông **Phạm Trọng H** số tiền gốc 1.800.000.000 đồng và lãi suất là 600.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền gốc và lãi suất là 2.400.000.000 đồng (*Hai tỷ bốn trăm triệu đồng*).

2.2. Hủy Hợp đồng ủy quyền số 22488, quyền số 02/2022/TP/CC-SCC/HĐGD

ngày 27/5/2022 do Văn phòng Công chứng B ký giữa Bên ủy quyền là bà Phạm Thị L với Bên nhận ủy quyền là ông Phạm Trọng H cho ông H về việc ủy quyền cho ông H được quyền ký kết các hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho ...đối với thửa đất số 372, tờ bản đồ số 01, diện tích 213,1m² (trong đó có 80m² đất ở đô thị và 133,1m² đất trồng cây lâu năm) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 006346, sổ vào sổ CS08871, tọa lạc tại Khu phố P, phường T, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước, cấp cho ông Hà Văn L cùng vợ là bà Nguyễn Thị L ngày 19/7/2018; chỉnh lý trang 4: chuyển nhượng cho bà bà Phạm Thị L ngày 28/7/2021.

2.3. Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 11/10/2022, giữa ông Phạm Trọng H là người đại diện cho tôi (Phạm Thị L bên chuyển nhượng) với bên nhận chuyển nhượng là ông Phạm Hoàng N đối với thửa đất đất số 372, tờ bản đồ số 01, diện tích 213,1m² (trong đó có 80m² đất ở đô thị và 133,1m² đất trồng cây lâu năm) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 006346, sổ vào sổ CS08871, tọa lạc tại Khu phố P, phường T, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước, cấp cho ông Hà Văn L cùng vợ là bà Nguyễn Thị L ngày 19/7/2018; chỉnh lý trang 4: chuyển nhượng cho bà bà Phạm Thị L ngày 28/7/2021. Công chứng số 18695, quyền số 02/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/10/2022 do Văn phòng Công chứng Nguyễn Diên T ký.

2.4. Ông Phạm Hoàng N có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị L Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 065779, sổ vào sổ GCN: CS 01051 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp cho ông Phạm Hoàng N ngày 15/02/2023.

2.5. Bà Phạm Thị L được quyền liên hệ với cơ quan nH nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên cho bà Phạm Thị L theo quy định pháp luật đối với thửa đất số 282 (thửa đất củ số 372), tờ bản đồ số 01, diện tích 213,1m² (trong đó có 80m² đất ở đô thị và 133,1m² đất trồng cây lâu năm) tọa lạc tại Khu phố P, phường T, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 065779, sổ vào sổ GCN: CS 01051 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp cho ông Phạm Hoàng N ngày 15/02/2023.

Kể từ ngày thỏa thuận có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi Hành án có quyền chủ động ra quyết định thi Hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hành án của người được thi Hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hành án) cho đến khi thi Hành xong tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Trọng H phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 37.500.000 Đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005287 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi Hành án dân sự thành phố Đồng Xoài. Còn lại hoàn trả cho ông H 37.200.000 Đồng (*Ba mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng*).

Bà Phạm Thị L phải nộp số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 Đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001009 ngày 05/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài. Còn lại bà L phải nộp số tiền 39.700.000 Đồng (*Ba mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh BP;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Chất